

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 5086/QĐ-BYT ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục dùng chung mã hăng sản xuất vật tư y tế (Đợt 1) và nguyên tắc mã hoá vật tư y tế phục vụ quản lý và giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với vật tư y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2, Điều 4 Quyết định số 5086/QĐ-BYT ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục dùng chung mã hăng sản xuất vật tư y tế (Đợt 1) và nguyên tắc mã hoá vật tư y tế phục vụ quản lý và giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (Sau đây viết tắt là Quyết định số 5086/QĐ-BYT) như sau:

1. Sửa đổi khoản 5 Điều 2 Quyết định số 5086/QĐ-BYT như sau:

“Mã vật tư y tế có hiệu lực áp dụng ngay sau khi được cấp tự động trên Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.”

2. Sửa đổi điểm a khoản 1 và bổ sung điểm d vào khoản 1 Điều 4 Quyết định số 5086/QĐ-BYT như sau:

“Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Trách nhiệm của Vụ Trang thiết bị và công trình y tế, Bộ Y tế:

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về trang thiết bị y tế, Vụ Trang thiết bị và công trình y tế có trách nhiệm:

- Chủ trì tổng hợp, hoàn thiện danh sách các hãng sản xuất, nước sản xuất vật tư y tế trên cơ sở hồ sơ, tài liệu của doanh nghiệp quy định tại khoản 6 Điều 4 Quyết định số 5086/QĐ-BYT gửi đến;

- Trong thời hạn không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được văn bản, hồ sơ, tài liệu của doanh nghiệp quy định tại khoản 6 Điều 4 Quyết định số 5086/QĐ-BYT có trách nhiệm gửi văn bản kèm danh mục (file Excel) đến Vụ Bảo hiểm y tế để Vụ Bảo hiểm y tế chủ trì rà soát, tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ Y tế xem xét công bố;

d) Quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu danh mục vật tư y tế đã được cấp mã trên Cổng tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam qua tài khoản quy định tại khoản 3 Điều này để đáp ứng chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Y tế về trang thiết bị y tế.”

3. Sửa đổi điểm e khoản 4 và bổ sung điểm g vào khoản 4 Điều 4 Quyết định số 5086/QĐ-BYT như sau:

“Điều 4. Tổ chức thực hiện.

4. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

e) Đồng bộ, cập nhật thường xuyên dữ liệu danh mục vật tư y tế dùng chung được cấp mã vào tài khoản (00_BYT) của Bộ Y tế trên Cổng Tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để phục vụ công tác quản lý;

g) Tạo lập thêm 01 (một) tài khoản cho Vụ Trang thiết bị và công trình y tế, Bộ Y tế trên Cổng Tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để Vụ Trang thiết bị và công trình y tế, Bộ Y tế có thể truy cập, quản lý danh mục vật tư y tế, hãng và nước sản xuất vật tư y tế được cấp mã nhằm đáp ứng chức năng, nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước của Vụ Trang thiết bị và công trình y tế.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Các quy định trước đây trái với quy định tại Điều 1 Quyết định này bị bãi bỏ kể từ ngày quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Các Ông, Bà Chánh Văn phòng Bộ Y tế, Vụ trưởng Vụ Bảo hiểm y tế, Vụ trưởng Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục, Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc Bộ Y tế, Chánh Thanh tra Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, ngành và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q.Bộ trưởng Đào Hồng Lan (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Các cơ sở KCB trực thuộc Bộ Y tế;
- Các cơ sở KCB trực thuộc các Bộ, ngành;
- Các cơ sở KCB trực thuộc các Trường đại học;
- Hiệp hội Bệnh viện tư nhân;
- Các cơ sở KCB tư nhân (nhận trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế);
- Các doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh VTYT (nhận trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, BH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Văn Thuấn